



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: ~~22~~ /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về khu vực thi công Nạo vét duy tu hạng mục Cảng biển Trung tâm Điện
lực Duyên Hải Giai đoạn 2 năm 2024

TVH - 36 - 2024

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh

Luồng hàng hải: Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu

Căn cứ Đơn đề nghị số 1162/AND3-KT nhận ngày 13/9/2024 Ban quản lý Dự án Nhiệt điện 3⁽¹⁾ về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải khu vực thi công Nạo vét duy tu hạng mục Cảng biển TTĐL Duyên Hải Giai đoạn 2 năm 2024.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo khu vực thi công Nạo vét duy tu hạng mục Cảng biển Trung tâm Điện lực Duyên Hải Giai đoạn 2 năm 2024, như sau:

1. Phạm vi thi công nạo vét và khu vực nhận chìm vật, chất nạo vét

- Phạm vi thi công nạo vét được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN2000		Hệ WGS84		Ghi chú
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ	
1. Luồng chung					
C3	09°33'26,46"N	106°32'02,88"E	09°33'22,80"N	106°32'09,29"E	Tim luồng
C4	09°31'29,30"N	106°34'15,24"E	09°31'25,63"N	106°34'21,64"E	Tim luồng
P6	09°33'42,70"N	106°31'48,23"E	09°33'39,03"N	106°31'54,64"E	Biên luồng
P7	09°33'35,79"N	106°31'48,65"E	09°33'32,13"N	106°31'55,06"E	Biên luồng
P8	09°31'27,48"N	106°34'13,60"E	09°31'23,81"N	106°34'20,01"E	Biên luồng
T10	09°33'28,29"N	106°32'04,52"E	09°33'24,62"N	106°32'10,92"E	Biên luồng
T11	09°31'31,12"N	106°34'16,88"E	09°31'27,46"N	106°34'23,28"E	Biên luồng
2. Khu nước trước bến cầu Cảng 1					
P2B	09°34'31,53"N	106°32'09,67"E	09°34'27,86"N	106°32'16,07"E	Biên luồng
P2C	09°34'37,51"N	106°32'15,00"E	09°34'33,85"N	106°32'21,40"E	Biên luồng
W8	09°34'42,40"N	106°32'09,42"E	09°34'38,74"N	106°32'15,83"E	Biên luồng
W9	09°34'37,97"N	106°32'05,48"E	09°34'34,31"N	106°32'11,88"E	Biên luồng
W10	09°34'35,47"N	106°32'08,33"E	09°34'31,80"N	106°32'14,73"E	Biên luồng
3. Khu nước trước bến cầu Cảng 2					
A5	09°34'43,07"N	106°32'08,66"E	09°34'39,41"N	106°32'15,06"E	Biên luồng
A6	09°34'44,79"N	106°32'10,19"E	09°34'41,13"N	106°32'16,59"E	Biên luồng
W11B	09°34'39,23"N	106°32'16,53"E	09°34'35,57"N	106°32'22,94"E	Biên luồng

Tên điểm	Hệ VN2000		Hệ WGS84		Ghi chú
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ	
P2C	09°34'37,51"N	106°32'15,00"E	09°34'33,85"N	106°32'21,40"E	Biên luồng
4. Khu nước trước bến cầu cảng 4					
D1	09°34'44,27"N	106°31'59,70"E	09°34'40,60"N	106°32'06,10"E	Tim luồng
D2	09°34'42,48"N	106°32'01,74"E	09°34'38,81"N	106°32'08,14"E	Tim luồng
D3	09°34'38,85"N	106°32'02,96"E	09°34'35,18"N	106°32'09,37"E	Biên luồng
D4	09°34'43,90"N	106°31'59,37"E	09°34'40,24"N	106°32'05,78"E	Biên luồng
D5	09°34'42,20"N	106°32'01,31"E	09°34'38,53"N	106°32'07,72"E	Biên luồng
D6	09°34'38,69"N	106°32'02,50"E	09°34'35,03"N	106°32'08,90"E	Biên luồng
D7	09°34'39,00"N	106°32'03,43"E	09°34'35,34"N	106°32'09,84"E	Biên luồng
D8	09°34'42,76"N	106°32'02,16"E	09°34'39,09"N	106°32'08,57"E	Biên luồng
D9	09°34'44,63"N	106°32'00,02"E	09°34'40,60"N	106°32'06,10"E	Biên luồng

- Khu vực nhận chìm vật, chất nạo vét được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN2000		Hệ WGS84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	09°27'21,96"N	106°39'8,50"E	09°27'18,29"N	106°39'14,90"E
2	09°26'17,88"N	106°40'22,68"E	09°26'14,21"N	106°40'29,09"E
3	09°27'31,54"N	106°41'27,23"E	09°27'27,87"N	106°41'33,63"E
4	09°28'35,62"N	106°40'13,04"E	09°28'31,96"N	106°40'19,45"E

2. Thời gian thi công dự kiến: 79 ngày kể từ ngày khởi công (Ngày bắt đầu kể từ 16/9/2024).

3. Đặc điểm của phương tiện thi công: Tàu hút tự hành, xáng cạp (Sà lan đặt cầu), sà lan, tàu kéo.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên tuyến Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu qua khu vực thi công nạo vét có tọa độ nêu trên, lưu ý tăng cường cảnh giới, tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ để đảm bảo an toàn hàng hải. /.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- CN Cty TNHH MTV HTHH miền Nam - Hoa tiêu V;
- Cty TNHH MTV Hoa Tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV TT điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHHBình

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh



Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cảnh sát Biển Việt Nam
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 17 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 18 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 20 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 21 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 22 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh
- 23 P. Cảnh sát giao thông – Trà Vinh
- 24 Sở GTVT tỉnh Trà Vinh
- 25 Sở NN&PTNT tỉnh Trà Vinh
- 26 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ
- 30 Ban quản lý Dự án Nhiệt điện 3



(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.